TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HS-ST
Ngày 11-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Thường.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bá Thịnh.

2. Bà Phạm Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Thị L, sinh năm 1980 tại tỉnh Nam Định, giới tính: Nữ; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khu phố R, phường O, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; có cha là ông Phạm Văn M, sinh năm 1938 và mẹ là bà Hoàng Thị T (đã chết). Bị cáo có chồng là ông Đỗ Văn Đ, sinh năm 1975 và hai con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/10/2020 (Có mặt).

- Bị hại: Ông Lương Duy H, sinh năm: 1995; trú tại: khu phố K, phường N, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 10/6/2020, Phạm Thị L đến thửa đất số 970, tờ bản đồ số 33, tọa lạc tại khu phố R, phường O, thị xã Phú Mỹ, tìm gặp ông Phạm

Văn P, sinh năm 1964, cư trú tại tổ 5, khu phố I, phường N, thị xã Phú Mỹ đòi tiền công dọn dẹp, làm cỏ trên thửa đất mà ông P thuê L làm trước đó mà chưa trả. Đến nơi, không thấy ông P, gọi điện cũng không được nên Là bực tức dùng tay nhổ bỏ những cây Sưa đỏ, có chiều cao khoảng 1,7 mét, đường kính thân khoảng 1,5 cm thì được anh D là người trông coi thửa đất phát hiện, ngăn cản và báo cho anh Lương Duy H là chủ đất, chủ vườn cây biết. Sau đó Là tiếp tục gọi điện thoại cho ông P, được ông P cho biết đất đã cho người khác, những cây Sưa đỏ trên đất cũng không phải của ông, còn tiền công ông sẽ thu xếp trả. L nghe vậy bức xúc nên tiếp tục nhổ phá cây trên đất thì anh H đến ngăn cản, giải thích cho Là biết đất này anh H mua của ông P và cây trên đất là của anh trồng thì L mới dừng hành vi nhổ phá cây và ra về.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Phú Mỹ khám nghiệm hiện trường, xác định 154 cây Sưa đỏ anh H mua với giá 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng)/cây, mới trồng được một tuần thì bị L nhổ phá bỏ.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 118/KL-HĐ.ĐGTS ngày 10/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thị xã Phú Mỹ kết luận: Giá trị của 154 cây Sưa đỏ (loại đặc biệt), kích thước đồng đều có chiều cao khoảng 1m7, đường kính thân khoảng 1,5cm tại thời điểm ngày 10/6/2020 có giá trị: 200.000 đồng/cây x 154 cây = 30.800.000 đ (Ba mươi triệu, tám trăm ngàn đồng).

Về xử lý vật chứng: Đối với 154 cây Sưa đỏ bị L nhổ phá bỏ đã chết, không thể trồng lại nên Cơ quan điều tra bàn giao cho anh H tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Anh H yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 30.800.000 đ (Ba mươi triệu tám trăm ngàn đồng).

Ngày 10 tháng 3 năm 2021 anh H có đơn đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo với lý do bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại do hành vi phạm tội của mình gây ra.

Tại bản cáo trạng số: 24/CT-VKS ngày 26 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố bị cáo Phạm Thị L về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị L từ 06 đến 09 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Đã xong.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì về luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Trong quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi cũng như quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Về tội danh: Vào khoảng 16 giờ ngày 10-6-2020, tại thửa đất số 970, tờ bản đồ số 33, tọa lạc tại khu phố R, phường O, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, bị cáo Phạm Thị L đã có hành vi nhổ, phá bỏ 154 cây Sưa đỏ của anh Lương Duy H khỏi mặt đất và hậu quả cây chết, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là gây nguy hiểm cho xã hội, thấy trước hậu quả của hành vi đó và mong muốn hậu quả xảy ra. Tài sản thiệt hại có giá trị 30.800.000 đồng (Ba mươi triệu tám trăm ngàn đồng).

Hành vi hủy hoại trên của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Về khung hình phạt: Tài sản bị cáo hủy hoại trị giá 30.800.000 đồng. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo thuộc Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo L có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả do hành vi của mình gây ra nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về mức hình phạt: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương. Tuy nhiên như đã phân tích ở trên, bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự ; bị cáo có nhân thân thân tốt; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có khả năng tự cải tạo; đồng thời được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó với bị cáo nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Đã xong.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đã xong.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị L phạm tội "Hủy hoại tài sản".

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 178; các điểm b, i và s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị L 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án (11-3-2021).

Giao bị cáo Phạm Thị L cho Ủy ban nhân dân phường O, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp Phạm Thị L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Thị L phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án (đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV06 công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Xuân Thường